ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP. HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA

BẢNG GHI ĐIỂM

Thi **Học kỳ** 1 **Năm học** 13-14

MÔN HỌC T/kế hệ thống cơ điện tử — Mã MH 218014
Số tín chỉ 2 — Nhóm - tổ A01 - A
Ngày thi 31/12/13 Phòng thi 304C4 — Tiết thi 2-3
CBGD chính Nguyễn Tấn Tiến — Mã số CB 0.1612

Tỉ lệ đánh giá: 100%

Ngày nộp điểm: 31/12/13

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN SINH VIÊN		Đề số	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	21000029	Bùi Duy	Anh			7.5	bảy rưỡi	
2	21000092	Nguyễn Văn Tiến	Anh			7.5	bảy rưỡi	
3	21000122	Trương Hoài Vũ	Anh			8	tám	
4	20800132	Lê Nguyễn Thanh	Bình			8	tám	
5	~~20800142~~	~~Nguyễn Văn~~	~~Bình~~					
6	21000261	Vy Văn	Cần			7.5	bảy rưỡi	
7	21000340	Nguyễn Sinh	Công			7.5	bảy rưỡi	
8	21000350	Vũ Trần Thành	Công			8	tám	
9	21000756	Phạm Hữu	Đức			7.5	bảy rưỡi	
10	21000895	Đặng Thị Mỹ	Hạnh			7.5	bảy rưỡi	
11	21000881	Nguyễn Bá	Hảo			7.5	bảy rưỡi	
12	21000886	Tống Nguyễn Hiếu	Hảo			7.5	bảy rưỡi	
13	20800688	Nguyễn Lê Kiều	Hoan			7.5	bảy rưỡi	
14	21001088	Đặng Lê	Hoàng			7.5	bảy rưỡi	
15	21001200	Dương Danh	Huy			7.5	bảy rưỡi	
16	21001368	Hà Nguyên	Hưng			7.5	bảy rưỡi	
17	21001406	Phạm Tấn	Hưng			8	tám	
18	21001458	Hồ Ngọc	Khanh			7.5	bảy rưỡi	
19	21001477	Lê Hoàng Bảo	Khánh			8	tám	
20	21001484	Nguyễn Đào Huy	Khánh			8	tám	
21	21001832	Nguyễn Vĩnh	Lợi			7.5	bảy rưỡi	
22	21002254	Trần Văn Phan	Nhân			8	tám	
23	21002270	Lương Thanh	Nhật			7.5	bảy rưỡi	
24	21002373	Nguyễn Văn	Phi			8.5	tám rưỡi	
25	21002416	Hồng Triều	Phú			8.5	tám rưỡi	
26	21002433	Phạm Quang	Phú			8	tám	
27	~~21002447~~	~~Lê Lý Anh~~	~~Phúc~~					
28	20801672	Nguyễn Hồng	Quang			7.5	bảy rưỡi	
29	21002626	Phạm Anh	Quân			8.5	tám rưỡi	
30	20902242	Hoàng Bá	Sao			7.5	bảy rưỡi	

Xem tiếp trang 2

Cán bộ Coi thi và Chấm thi xem các ghi chú ở mặt sau

Tp.HCM, *ngày* 31 *tháng* 12 *năm* 2013

Xác nhận BM/Khoa .....

(Ký và ghi rõ họ tên)

Ts. Phạm Công Bằng

CB Chấm .....

(Ký và ghi rõ họ tên)

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP. HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA

BẢNG GHI ĐIỂM

Học kỳ 1 Năm học 13-14

MÔN HỌC Thí T/kế hệ thống cơ điện tử Mã MH 218014
Số tín chỉ 2 Phòng thi 304C4 Nhóm - tổ A01 - A
Ngày thi 31/12/13 Tiết thi 2-3
CBGD chính Nguyễn Tấn Tiến Mã số CB 0.1612

Tỉ lệ đánh giá: 100%

Ngày nộp điểm:

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN SINH VIÊN		Đề số	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
31	21002773	Phạm Trường	Sơn			8.5	Tám rưỡi	
32	21002826	Võ Ngọc	Tài			8	Tám	
33	21002903	Nguyễn Minh	Tân			7.5	bảy rưỡi	
~~34~~	~~21003059~~	~~Lê Phước~~	~~Thạnh~~					
35	21003432	Phan Trung	Tính			8	tám	
36	21003564	Bùi Đức	Trí			7.5	bảy rưỡi	
37	21003543	Quách Hoàng	Triết			7.5	bảy rưỡi	
38	21003658	Nguyễn Thành	Trung			8	tám	
39	21003679	Trần Bá	Trung			8	tám	
40	21004156	Quách Vĩnh	Yên			8	tám	

Danh sách này có 40 sv. Ngày in 02/12/13

Đề nghị CBGD gởi kết quả chấm thi về PĐT trước ngày 14/01/14

Cán bộ Coi thi và Chấm thi xem các ghi chú ở mặt sau

Tp.HCM, *ngày* 31 *tháng* 12 *năm* 2013

Xác nhận BM/Khoa .....

(Ký và ghi rõ họ tên)

Ts. Phạm Công Bằng

CB Chấm .....

Ng Dinh Quan

(Ký và ghi rõ họ tên)

. HỌC QUỐC GIA TP. HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA

BẢNG GHI ĐIỂM

Thi Học kỳ 1 Năm học 13-14

MÔN HỌC T/kế hệ thống cơ điện tử Mã MH 218014
Số tín chỉ 2 Nhóm - tổ A01 - B
Ngày thi 31/12/13 Phòng thi 304C4 Tiết thi 2-3
CBGD chính Nguyễn Tấn Tiến Mã số CB 0.1612

Tỉ lệ đánh giá: 100%

Ngày nộp điểm:

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN SINH VIÊN		Đề số	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	~~21000192~~	~~Trần Thế~~	~~Bảo~~		~~Rút MH~~			
2	~~20900558~~	~~Nguyễn Huy~~	~~Đăng~~					
3	~~21007718~~	~~Triệu Thanh~~	~~Hùng~~					
4	~~21007728~~	~~Nguyễn Đức Kỳ~~	~~Nam~~					
5	21002622	Nguyễn Hoàng Long	Quân			8	tám	
6	21003196	Hoàng Phước	Thịnh			8	tám	
7	21003339	Phan Việt Trường	Thương			8	tám	
8	21003845	Nguyễn Ngọc	Tú			8	tám	

Danh sách này có 8 sv. Ngày in 02/12/13

Đề nghị CBGD gởi kết quả chấm thi về PĐT trước ngày 14/01/14

Cán bộ Coi thi và Chấm thi xem các ghi chú ở mặt sau

Tp.HCM, *ngày* 31 *tháng* 12 *năm* 2013

Xác nhận BM/Khoa .....

.....

(Ký và ghi rõ họ tên)

Ts. Phạm Công Bằng

CB Chấm .....

.....

(Ký và ghi rõ họ tên)

...I HỌC QUỐC GIA TP. HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA

BẢNG GHI ĐIỂM

Thi **Học kỳ** 1 **Năm học** 13-14

MÔN HỌC T/kế hệ thống cơ điện tử — Mã MH 218014
Số tín chỉ 2 — Nhóm - tổ TNCK -
Ngày thi 31/12/13 Phòng thi 303C4 — Tiết thi 2-3
CBGD chính Nguyễn Tấn Tiến — Mã số CB 0.1612

Tỉ lệ đánh giá: 100%

Ngày nộp điểm:

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN SINH VIÊN		Đề số	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	21000127	Nguyễn Duy	ánh			9	chín	
2	21000315	Lê Minh	Chọn			8	tám	
3	21000524	Lương Quý Phi	Dũng			8	tám	
4	21000656	Trương Văn	Đạt			8.5	tám năm	
5	20900659	Võ Minh	Đức		RútMH			
6	21000890	Nguyễn Xuân	Hạ			9	chín	
7	21000959	Lý Trung	Hiếu			8	tám	
8	21000963	Nguyễn Chí	Hiếu			8	tám	
9	21000968	Nguyễn Hồng	Hiếu			9	chín	
10	21001099	Lê Mông Hải	Hoàng			8	tám	
11	21001135	Trần Ngọc	Hoàng			8.5	tám năm	
12	21001186	Nguyễn Hoàng	Huân			9	chín	
13	21001451	Nguyễn Tiến	Khang			8	tám	
14	21001576	Đỗ Ngọc	Khỏe			8	tám	
15	21001640	Nguyễn Hữu	Kỳ			8	tám	
16	21001951	Nguyễn Đăng	Minh			8.5	tám năm	
17	21002059	Trịnh Hoài	Nam			9	chín	
18	21002118	Nguyễn Trọng	Nghĩa			8	tám	
19	21002446	Lê Hồng	Phúc		RútMH			
20	21003218	Nguyễn Xuân	Thịnh			9	chín	
21	21003235	Hồ Đức	Thọ			8	tám	
22	21003340	Trần Ngọc Công	Thương			9	chín	
23	21004057	Lê	Vũ			9	chín	
24	21004136	Trương Thế	Vượng			8.5	tám năm	

Danh sách này có 24 sv. Ngày in 02/12/13

Đề nghị CBGD gởi kết quả chấm thi về PĐT trước ngày 14/01/14

Cán bộ Coi thi và Chấm thi xem các ghi chú ở mặt sau

Tp.HCM, *ngày* 31 *tháng* 12 *năm* 2013

Xác nhận BM/Khoa .....

(Ký và ghi rõ họ tên)
Ts. Phạm Công Bằng

CB Chấm .....

(Ký và ghi rõ họ tên)